TÒA ÁNNHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01B/2021/HS-ST
Ngày: 15/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Đào Vi;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Bích Thủy và bà Tôn Nữ Quỳnh Tương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trương Bảo Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Dương Phước An- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 284/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 252/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn H (Tên gọi khác: X), sinh ngày 16/4/1989, tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Không; nơi cư trú: Số 36 đường Tôn Thất T, phường Thuận H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1960 và bà Võ Thị Xuân H, sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 (đã ly hôn); có 01 con 08 tuổi; gia đình có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 02.

Nhân thân: Ngày 18/7/2008, bị Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 150.000 đồng về hành vi "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" (QĐ số 27051); ngày 10/01/2011, bị Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (QĐ số 13440); ngày 15/4/2013, bị Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "Dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác" (QĐ số 330).

Tiền sự: Không; tiền án: có 03 tiền án.

- Ngày 29/11/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (BA số 291/2013/HSST)

- Ngày 20/12/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (BA số 199/PT)

- Ngày 21/7/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", 01 năm 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", 01 năm 03 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt chung 04 năm 03 tháng tù (BA số 145/2016/HSST); ngày 23/02/2020 chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Huế từ ngày 07/9/2020 cho đến nay, có mặt.

* Bị hại:

- Chị Lê Thị L, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 08/3 đường Tôn Thất T, phường Thuận H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt;

- Ông Đoàn T, sinh năm 1963; địa chỉ: Số 07 đường Trần Nguyên H, phường Thuận H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt;

- Em Hồ Đắc Huy N, sinh ngày 23/9/2005; người đại diện hợp pháp của em Hồ Đắc Huy N: Ông Hồ Đắc T, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Số 27 đường Tôn Thất T, phường Thuận H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1960; địa chỉ: Số 79 đường Lịch Đ, phường PĐ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt;

** Người làm chứng:*

- Chị Nguyễn Thị Thùy T; địa chỉ: Khu phố Hòa P, thị trấn Hồ X, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt;

- Anh Trương Viết D, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 59 đường Ông Ích K, phường Thuận H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 22 giờ 00 ngày 06/8/2020, Phạm Văn H đi bộ đến số nhà 8/3 Tôn Thất T, phường Thuận H, thành phố H thì phát hiện nhà của chị Lê Thị L có 02 (hai) xe mô tô để ở phía ngoài sân. Trong đó, 01 (một) xe mô tô Honda Wave màu xanh đã bị khóa bằng xích, trên ổ khóa có cắm 02 (hai) chìa khóa xe và 01 (một) xe mô tô Yamaha Mio Classico màu nâu đen, biển số 74L1-003.61,

không bị khóa. H liền lén lút đi vào sân lấy chìa khóa từ xe Honda Wave sang cắm vào xe mô tô Yamaha Mio Classico rồi dắt xe ra khỏi sân, nổ máy tẩu thoát và đem về nhà cất dấu. Đến sáng ngày hôm sau, H điều khiển xe mô tô trên đến gặp bà Nguyễn Thị D nói là xe của mình, đang cần tiền nên cầm cố với số tiền 2.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico màu đen, số máy RLCM23C10 9Y009052; số khung 23C1-009059, biển số 74L1-00361.

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị D, số 190897342, cấp ngày 18/9/2013.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 209 ngày 01/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H vào thời điểm định giá ngày 06/8/2020 kết luận:01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico màu đen, biển số 74L1-00361, trị giá: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.500.000 đồng. Hiện H vẫn chưa bồi thường.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 31/8/2020, Phạm Văn H đi bộ đến số nhà 07 Trần Nguyên H, phường Thuận H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế thì phát hiện nhà ông Đoàn T không có người và trước hiên nhà có treo 01 (một) lồng chim bên trong có 01 (một) con chim Chào Mào cảnh. H liền lén lút đi vào lấy trộm lồng chim và chim rồi đem ra công viên Thương B bán cho 01 (một) người không quen biết với giá 200.000 đồng. Số tiền này H tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 229 ngày 19/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H vào thời điểm định giá ngày 31/8/2020 kết luận:01 (một) lồng chim nan tre khung gỗ, kích thước (60x60x60) cm, đã qua sử dụng (định giá qua hồ sơ) trị giá 150.000 đồng, 01 (một) con chim Chào Mào cảnh, mua năm 2019 không có cơ sở định giá.

Về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 05/9/2020, Phạm Văn H đi ngang qua số nhà 27 Tôn Thất T, phường Thuận H, thành phố H thì gặp em Hồ Đắc Huy N đang ở nhà. Do H có ý định mượn lồng chim của em Nhật để đem đi bán lấy tiền tiêu xài nên H nói với em Nhật là cho H mượn 01 (một) lồng chim bên trong có 01 (một) con chim Chào Mào để làm chim mồi đi bẫy bắt chim khác, N tin là thật nên giao lồng và chim cho H. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, H đem lồng và chim trên đến gặp anh Trương Viết D nói là chim của mình và bán cho anh D với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua chim, anh D nuôi ở nhà của mình và bị sẩy bay đi mất.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) lồng chim bằng gỗ, kích thước (50x50x35) cm, bị gãy ở góc hoa văn của lồng, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 229 ngày 19/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H vào thời điểm định giá ngày 05/9/2020 kết luận: 01 (một) lồng chim bằng gỗ, kích thước (50x50x35) cm trị giá 200.000 đồng, 01 con chim Chào Mào cảnh, không có cơ sở định giá.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trương Viết D và em Hồ Đắc Huy N không yêu cầu bồi thường tài sản bị cáo đã chiếm đoạt.

** Về xử lý vật chứng:*

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã xử lý, trả cho bà Nguyễn Thị D 01 (một) Chứng minh nhân dân số 190897342, cấp ngày 18/9/2013 mang tên Nguyễn Thị D; trả cho em Hồ Đắc Huy N 01 (một) lồng chim bằng gỗ, bị gãy ở góc hoa văn của lồng, đã qua sử dụng.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico màu đen, biển số 74L1-00361 đăng ký chủ xe là Nguyễn Thị Thùy T, trú tại: khu phố Hòa P, thị trấn Hồ, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Trị. Xe này chị T bán cho người khác không lập giấy tờ mua bán xe vào năm 2018. Khoảng tháng 6/2019, chị Lê Thị L mua lại của một người phụ nữ không quen biết và không lập giấy tờ mua bán xe nên không đảm bảo thủ tục pháp luật. Qua xác minh tại Công an tỉnh Thừa Thiên Huế thì chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Vì vậy cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho truy tố, xét xử.

Bản cáo trạng số: 296/CT-VKS-HS ngày 26/11/2020 của Viện kiểm nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm b, khoản 1, Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, khoản 1, Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội " Trộm cắp tài sản''; từ 09 đến 12 tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt cả hai tội từ 03 năm 03 tháng đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico màu đen, biển số 74L1-00361 đăng ký chủ xe là Nguyễn Thị Thùy T, trú tại: khu phố Hòa P, thị trấn Hồ X, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Trị. Xe này chị T bán cho người khác không lập giấy tờ mua bán xe vào năm 2018. Khoảng tháng 6/2019, chị Lê Thị L mua lại của một người phụ nữ không quen biết và không lập giấy tờ mua bán xe nên không đảm bảo thủ tục pháp luật. Qua xác minh tại Công an tỉnh Thừa

Thiên Huế thì chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên cần giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục tạm giữ để điều tra xác minh.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Ngày 06/8/2020, tại số nhà 8/3 Tôn Thất T, phường Thuận H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Phạm Văn H chiếm đoạt của chị Lê Thị L 01 (một) xe mô tô Yamaha Mio Classico màu nâu đen, biển số 74L1-003.61 trị giá: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Ngày 31/8/2020, tai số nhà 07 Trần Nguyên H, phường Thuận H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Phạm Văn H chiếm đoạt của anh Đoàn T 01 (một) lồng chim và 01 (một) con chim Chào Mào cảnh trị giá 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng giá trị các tài sản Phạm Văn H chiếm đoạt là 5.150.000 đồng. (Năm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Vào ngày 05/9/2020, tại số nhà 27 Tôn Thất T, phường Thuận H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Phạm Văn H mượn 01 (một) lồng chim và 01 (một) con chim Chào Mào của em Hồ Đắc Huy N để đi bẫy chim, nhưng H lại đem bán lồng và chim trên cho anh Trương Viết D. Giá trị tài sản Phạm Văn H chiếm đoạt là 200.000 đồng. (Hai trăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm b, khoản 1, Điều 174 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút, hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực

hiện. Do tham lam, muốn có tiền tiêu xài cá nhân không bằng sức lao động của mình nên bị cáo đã thực hiện hành vi tội phạm. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự địa phương.

Đối với hành vi Trộm cắp tài sản: Bị cáo có 03 tiền án về tội chiếm đoạt chưa được xóa án tích, nên đã phạm vào tình tiết "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: Bị cáo chiếm đoạt tài sản dưới 2.000.000 đồng nhưng đã có 03 tiền án về tội chiếm đoạt chưa được xóa án tích nên đã phạm vào điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo phạm tội 02 lần đối với hành vi "Trộm cắp tài sản" nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án tù về tội chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để trở thành một người có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Từ nhận định và căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico màu đen, biển số 74L1-00361 đăng ký chủ xe là Nguyễn Thị Thùy T, trú tại: khu phố Hòa P, thị trấn Hồ X, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng Trị. Xe này chị T bán cho người khác không lập giấy tờ mua bán xe vào năm 2018. Năm 2019, chị Lê Thị L mua lại của một người phụ nữ không quen biết và không lập giấy tờ mua bán xe nên không đảm bảo thủ tục pháp luật. Qua xác minh tại Công an tỉnh Thừa Thiên Huế thì chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên chưa đủ cơ sở để trả lại xe này cho chị L theo đề nghị của chị L tại phiên toà mà cần giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh.

Bà Nguyễn Thị D không biết chiếc xe mô tô Yamaha Mio Classico, biển số 74L1-00361 mà bị cáo đưa đến cầm là tài sản do chính bị cáo chiếm đoạt của người khác mà có. Quá trình điều tra, truy tố bà D yêu cầu bị cáo phải có trách

nhiệm bồi thường cho bà số tiền 2.500.000 đồng nhưng tại phiên toà bà D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Việc bà D không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.500.000 đồng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H 07 (bảy) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là 02 năm 10 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 07/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Giao xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Mio Classico màu đen, biển số 74L1-00361 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Huế tiếp tục tạm giữ để điều tra xác minh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 11 năm 2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Huế với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế.

3.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp TT Huế;
- PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- CA thành phố Huế;
- CCTHADS thành phố Huế;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu: HSVA, THAHS, AV.

Trương Thị Đào Vi